

Số: 01 /QCPH-HĐND
-UBND-UBMTTQVN

Đồng Xuân, ngày 17 tháng 8 năm 2026

QUY CHẾ

Phối hợp công tác giữa Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Đồng Xuân, khóa II, nhiệm kỳ 2026 – 2031

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật tiếp công dân ngày 25/11/2013;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật tố cáo ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày 09/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật MTTQ Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 27/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 114/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết việc tổ chức hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân;

Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 72/2025/NQLT/UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 20/02/2025 giữa Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam quy định chi tiết việc tổ chức tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp;

Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Đồng Xuân thống nhất ban hành Quy chế phối hợp công tác nhiệm kỳ 2026 – 2031 như sau:

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định mối quan hệ, nguyên tắc, nội dung, phương thức phối hợp công tác giữa Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Đồng Xuân trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, nhằm bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của mỗi cơ quan trong thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

2. Đối tượng áp dụng

Thường trực Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các Ban của Hội đồng nhân dân xã, Văn phòng HĐND và UBND xã, các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã trong phạm vi thực hiện nhiệm vụ phối hợp theo Quy chế này.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp công tác giữa Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Đồng Xuân phải tuân thủ chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng ủy xã và Ban Thường vụ Đảng ủy và sự độc lập trong thực hiện chức năng giám sát của HĐND theo quy định.

2. Việc phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan theo quy định của pháp luật; bảo đảm phát huy vai trò, trách nhiệm của từng cơ quan, không làm thay hoặc cản trở việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của nhau; phối hợp bình đẳng, tôn trọng, hỗ trợ và tạo điều kiện để cùng hoàn thành nhiệm vụ.

3. Việc phối hợp không làm ảnh hưởng đến quyền quyết định, quyền giám sát, khiếu nại, phản biện của từng cơ quan theo quy định của pháp luật.

4. Bảo đảm phối hợp thường xuyên, chặt chẽ, kịp thời, dân chủ, công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật; thực hiện đầy đủ chế độ trao đổi, chia sẻ thông tin, bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả trong quá trình phối hợp.

Chương II

PHỐI HỢP CHUNG GIỮA THƯỜNG TRỰC HĐND, UBND VÀ BAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM XÃ

Điều 3. Trách nhiệm của Thường trực Hội đồng nhân dân phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã

1. Phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trong việc chuẩn bị nội dung, chương trình, thời gian tổ chức các kỳ họp Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật; tạo điều kiện để Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tham dự các kỳ họp của Hội đồng nhân dân theo quy định.

2. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã thông báo về công tác tham gia xây dựng chính quyền tại các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân; xem xét, chuyển hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Phối hợp tổ chức tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân; tổng hợp đầy đủ ý kiến, kiến nghị của cử tri để chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết; theo dõi, giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri và thông báo kết quả theo quy định.

4. Phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trong việc xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát hằng năm; tổ chức các hoạt động giám sát, khảo sát, giải trình và theo dõi việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát theo quy định của pháp luật.

5. Xem xét, tiếp thu và trả lời các ý kiến, kiến nghị của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã liên quan đến tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân; phối hợp thực hiện hoạt động giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện thường xuyên chế độ trao đổi, chia sẻ thông tin, cung cấp tài liệu và phối hợp giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ quan nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

7. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân xã phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, vận động Nhân dân thực hiện quyền giám sát và tham gia vào các hoạt động quản lý Nhà nước.

Điều 4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân xã

1. Phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân xã trong việc chuẩn bị nội dung, chương trình, tài liệu phục vụ các kỳ họp Hội đồng nhân dân xã theo quy định của pháp luật; bảo đảm gửi hồ sơ, tài liệu đúng thời hạn, đúng thành phần.

2. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có liên quan tham dự đầy đủ các kỳ họp, phiên họp, phiên giải trình, hoạt động giám sát, khảo sát, tiếp xúc cử tri khi được Thường trực Hội đồng nhân dân xã mời hoặc yêu cầu.

3. Cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác thông tin, tài liệu, báo cáo và giải trình các nội dung thuộc thẩm quyền theo yêu cầu của Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân xã và đại biểu Hội đồng nhân dân xã theo quy định của pháp luật.

4. Phối hợp tạo điều kiện thuận lợi để các đoàn giám sát, khảo sát của Hội đồng nhân dân xã thực hiện nhiệm vụ.

5. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện các kiến nghị sau giám sát, kết luận giải trình, nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã; báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu của Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

6. Phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân xã trong công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý, giải quyết và trả lời các kiến nghị của cử tri, đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền; thông báo kết quả giải quyết theo quy định.

7. Phối hợp tổ chức các hoạt động tiếp xúc cử tri, hội nghị trao đổi, làm việc giữa Thường trực Hội đồng nhân dân xã với Ủy ban nhân dân xã và các cơ quan có

liên quan nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

8. Thường xuyên trao đổi thông tin với Thường trực Hội đồng nhân dân xã về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, ngân sách, đầu tư công, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các vấn đề quan trọng phát sinh ở địa phương để phối hợp xử lý theo thẩm quyền.

Điều 5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

1. Tạo điều kiện để Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật.

2. Phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân và các tầng lớp nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia các phong trào, cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc phát động; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và thực hiện dân chủ ở cơ sở.

3. Cung cấp thông tin, tài liệu trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình; phối hợp lấy ý kiến Nhân dân, thực hiện giám sát, phản biện xã hội; xem xét, giải quyết và trả lời các kiến nghị của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, cử tri và Nhân dân theo quy định của pháp luật.

4. Phối hợp tổ chức đối thoại với Nhân dân và thông báo kết quả đối thoại cho Thường trực HĐND để phục vụ giám sát; định kỳ hoặc khi cần thiết trao đổi, đánh giá kết quả phối hợp và kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh.

Điều 6. Trách nhiệm của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã

1. Phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân

Tham gia xây dựng chính quyền; tổng hợp, phản ánh ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân; phối hợp tổ chức tiếp xúc cử tri; giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri; thực hiện quyền giám sát, phản biện xã hội theo quy định của pháp luật; đề xuất nội dung giám sát và nội dung giải trình.

2. Phối hợp với Ủy ban nhân dân

Phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đề xuất, kiến nghị các vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; phối hợp giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật và thực hiện dân chủ ở cơ sở.

3. Nội dung phối hợp chung

Định kỳ tổng hợp vấn đề, nội dung quan tâm gửi Thường trực HĐND và UBND xã; cử đại diện tham gia các hội đồng, ban chỉ đạo, tổ chức phối hợp liên ngành theo quy định; tham gia các phiên họp, hội nghị liên tịch khi được mời; thường xuyên trao đổi thông tin, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ chính trị và giải quyết những vấn đề phát sinh ở địa phương.

Chương III

PHỐI HỢP CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND, UBND VÀ BAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM XÃ TRONG THỰC HIỆN CÁC CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

Điều 7. Phối hợp chuẩn bị và tổ chức các kỳ họp thường lệ, kỳ họp chuyên đề của Hội đồng nhân dân xã

1. Trách nhiệm của Thường trực Hội đồng nhân dân xã

a) Thường trực Hội đồng nhân dân xã chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã thống nhất nội dung, dự kiến chương trình, thời gian, địa điểm tổ chức các kỳ họp Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật; chỉ đạo việc chuẩn bị hồ sơ, tài liệu trình kỳ họp, bảo đảm đầy đủ, đúng quy định và đúng thời gian.

b) Phối hợp với Ủy ban nhân dân rà soát trình tự hồ sơ, thành phần, tài liệu và tiến độ chuẩn bị các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết và các tài liệu trình kỳ họp; phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trong việc chuẩn bị nội dung thông báo công tác tham gia xây dựng chính quyền và các nội dung liên quan thuộc thẩm quyền.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã

Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, công chức được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầy đủ, đúng quy định các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết và tài liệu thuộc thẩm quyền trình kỳ họp Hội đồng nhân dân; phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trong quá trình chuẩn bị nội dung kỳ họp. Đồng thời, giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri, ý kiến chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật; tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân sau khi được thông qua.

3. Trách nhiệm của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân trong việc tham gia góp ý nội dung kỳ họp (nếu có); xây dựng và gửi Thông báo về công tác tham gia xây dựng chính quyền; tổng hợp, phản ánh ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân; tham gia các hoạt động phục vụ kỳ họp Hội đồng nhân dân theo quy định.

Điều 8. Phối hợp thực hiện hoạt động giám sát

1. Trách nhiệm của Thường trực Hội đồng nhân dân xã

a) Chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trong việc xây dựng, triển khai chương trình, kế hoạch giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật; xem xét các đề nghị, kiến nghị giám sát của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu,

đại biểu Hội đồng nhân dân và ý kiến, kiến nghị của cử tri để tổng hợp, trình Hội đồng nhân dân quyết định chương trình giám sát hằng năm.

b) Ban hành kế hoạch, quyết định thành lập Đoàn giám sát và các văn bản phục vụ hoạt động giám sát theo thẩm quyền; mời đại diện Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tham gia các Đoàn giám sát, phiên giải trình và các hoạt động giám sát khi nội dung có liên quan.

c) Phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã theo dõi, xem xét việc giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri; giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân, kết luận, kiến nghị sau giám sát theo quy định của pháp luật.

d) Cử đại diện tham gia các hoạt động giám sát do Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã chủ trì khi được mời.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã

a) Phối hợp, tạo điều kiện để Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã thực hiện hoạt động giám sát theo quy định của pháp luật.

b) Cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, hồ sơ, tài liệu; thực hiện báo cáo, giải trình theo yêu cầu của Thường trực Hội đồng nhân dân, Đoàn giám sát; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, công chức thuộc phạm vi quản lý phối hợp thực hiện hoạt động giám sát.

c) Tổ chức thực hiện các kết luận, kiến nghị sau giám sát; báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân và cơ quan có thẩm quyền.

3. Trách nhiệm của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

a) Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân; đề xuất nội dung giám sát với Thường trực Hội đồng nhân dân; phối hợp xây dựng chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật.

b) Cử đại diện tham gia các hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân khi được mời; chủ trì hoặc phối hợp thực hiện hoạt động giám sát, phản biện xã hội theo quy định của pháp luật.

c) Thông qua hoạt động giám sát, khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc những vấn đề Nhân dân quan tâm, kịp thời kiến nghị với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã xem xét, xử lý theo thẩm quyền; phối hợp theo dõi việc giải quyết các kiến nghị sau giám sát và phản ánh kết quả với cử tri, Nhân dân.

Điều 9. Phối hợp trong tổ chức hoạt động chất vấn và xem xét trả lời chất vấn

1. Trách nhiệm của Thường trực Hội đồng nhân dân xã

a) Chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trong việc chuẩn bị nội dung, tổ chức hoạt động chất

vấn tại kỳ họp Hội đồng nhân dân và phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật.

b) Trên cơ sở đề xuất của các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân, ý kiến, kiến nghị của cử tri và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, lựa chọn nội dung chất vấn, xác định người trả lời chất vấn theo thẩm quyền.

c) Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, yêu cầu sau chất vấn; phối hợp giám sát việc thực hiện các cam kết của người trả lời chất vấn theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã

a) Chỉ đạo Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã, các phòng chuyên môn và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chuẩn bị đầy đủ nội dung, tài liệu, báo cáo giải trình và trực tiếp trả lời chất vấn theo yêu cầu của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân.

b) Thực hiện nghiêm túc các kết luận, yêu cầu sau chất vấn; báo cáo kết quả thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Trách nhiệm của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

a) Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân; phối hợp đề xuất nội dung chất vấn đối với những vấn đề được cử tri và Nhân dân quan tâm.

b) Cử đại diện tham dự các phiên chất vấn khi được mời; phối hợp theo dõi việc trả lời chất vấn và việc thực hiện các cam kết sau chất vấn; phản ánh ý kiến của cử tri, Nhân dân đến Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

Điều 10. Phối hợp cung cấp, chia sẻ thông tin phục vụ hoạt động giám sát thường xuyên

1. Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm cung cấp, chia sẻ đầy đủ, kịp thời, đúng thẩm quyền các văn bản, báo cáo, tài liệu phục vụ hoạt động giám sát thường xuyên của Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật. Việc cung cấp, chia sẻ thông tin được thực hiện thông qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành hoặc các nền tảng số dùng chung của cơ quan nhà nước; trường hợp thông tin, tài liệu chưa được chia sẻ trên hệ thống thì được cung cấp theo yêu cầu của Thường trực Hội đồng nhân dân hoặc các Ban của Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật; không làm phát sinh chế độ báo cáo hoặc cung cấp thông tin ngoài quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân xã được khai thác, nghiên cứu các thông tin, tài liệu được chia sẻ để theo dõi tình hình thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân, việc chấp hành pháp luật và hoạt động quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân xã; trường hợp cần thiết được yêu cầu Ủy ban nhân dân xã, cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân có liên quan cung cấp bổ sung thông tin, tài liệu hoặc giải trình theo quy định của pháp luật.

3. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã phối hợp cung cấp thông tin về kết quả giám sát, phản biện xã hội, ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân; kịp thời trao đổi với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã về những vấn đề được cử tri và Nhân dân quan tâm để phục vụ hoạt động giám sát.

4. Việc cung cấp, chia sẻ và khai thác thông tin phải bảo đảm đúng thẩm quyền, đúng mục đích, kịp thời, đầy đủ, tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, lưu trữ, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu.

Điều 11. Phối hợp trong tổ chức tiếp xúc cử tri

Thường trực Hội đồng nhân dân xã chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổ chức tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật.

1. Trách nhiệm của Thường trực Hội đồng nhân dân xã

a) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã xây dựng kế hoạch, thống nhất nội dung, chương trình, thời gian, địa điểm tổ chức tiếp xúc cử tri theo quy định của pháp luật.

b) Chủ trì phối hợp chuẩn bị nội dung phục vụ hội nghị tiếp xúc cử tri theo quy định; thông tin đến cử tri về kết quả kỳ họp Hội đồng nhân dân, dự kiến nội dung kỳ họp tiếp theo và những vấn đề cử tri quan tâm.

c) Chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổng hợp, phân loại ý kiến, kiến nghị của cử tri; chuyển đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xem xét, giải quyết; theo dõi, giám sát việc giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã

a) Phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổ chức thực hiện kế hoạch tiếp xúc cử tri; bảo đảm các điều kiện cần thiết phục vụ hội nghị tiếp xúc cử tri.

b) Cử đại diện tham dự hội nghị tiếp xúc cử tri; tiếp thu, giải trình hoặc trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền thì tổng hợp, báo cáo hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

c) Sau khi nhận được văn bản tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri, có trách nhiệm xem xét, giải quyết hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết 30 ngày; thông báo kết quả giải quyết đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và đăng lên trang thông tin điện tử nội dung để theo dõi, giám sát theo quy định của pháp luật.

3. Trách nhiệm của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

a) Phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri; tuyên truyền, vận động và mời cử tri tham dự bảo đảm đúng thành phần, đại diện các tầng lớp Nhân dân theo quy định.

b) Thông báo lịch tiếp xúc cử tri; phân công Trưởng ban CTMT chủ trì điều hành hội nghị tiếp xúc cử tri; cử Phó ban CTMT làm thư ký ghi chép đầy đủ, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân.

c) Phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân xã tổng hợp, phân loại ý kiến, kiến nghị của cử tri; chuyển đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết; theo dõi, giám sát việc giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Tổ chức tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý, giải quyết và giám sát việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân

1. Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã thực hiện việc tiếp công dân theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và quy định của pháp luật; phối hợp trao đổi thông tin, chuyển đơn, xử lý đơn và theo dõi việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, bảo đảm không chồng chéo, đúng thẩm quyền.

2. Khi cần thiết, tại các buổi tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân hoặc Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, người chủ trì có thể mời đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân, cơ quan, đơn vị có liên quan tham dự để cung cấp thông tin, giải trình hoặc trả lời những nội dung thuộc thẩm quyền.

3. Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm tiếp nhận, xem xét, giải quyết hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật; thông tin kết quả giải quyết đến Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã đối với các vụ việc thuộc phạm vi theo dõi, giám sát hoặc khi có yêu cầu theo quy định. Trường hợp chưa giải quyết theo thời gian quy định thì phải có văn bản giải trình.

4. Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, phối hợp giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết đối với những vụ việc chậm giải quyết, giải quyết chưa đúng quy định hoặc có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

Điều 13. Thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân giữa hai kỳ họp

1. Trách nhiệm của Thường trực Hội đồng nhân dân xã

a) Phối hợp với Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã theo dõi, đôn đốc, giám sát việc tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân; kịp thời trao đổi, xem xét các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

b) Cung cấp, trao đổi kịp thời các nghị quyết, chương trình, kế hoạch và tài liệu liên quan đến việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân đến Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và đại biểu Hội đồng nhân dân để phối hợp tổ chức thực hiện, tuyên truyền và giám sát.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã

a) Tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật; ban hành kế hoạch, chương trình hoặc văn bản chỉ đạo để tổ chức thực hiện theo thẩm quyền.

b) Phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trong công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung nghị quyết; cung cấp thông tin, tài liệu, kết quả triển khai thực hiện nghị quyết để phục vụ công tác theo dõi, giám sát.

c) Định kỳ hoặc kịp thời báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân về những khó khăn, vướng mắc, nội dung phát sinh trong quá trình thực hiện nghị quyết thuộc thẩm quyền xem xét của Hội đồng nhân dân hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật.

3. Trách nhiệm của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân; tham gia giám sát việc tổ chức thực hiện nghị quyết; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của Nhân dân, phản ánh đến Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân để xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Phối hợp tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tuyên truyền, vận động Nhân dân

1. Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã phối hợp chặt chẽ trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; tập hợp, xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tạo sự đồng thuận xã hội, huy động các nguồn lực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, bảo đảm quốc phòng, an ninh và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm phối hợp, tạo điều kiện để Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật; tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước; vận động Nhân dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và bảo đảm quốc phòng, an ninh ở địa phương.

3. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã chủ trì xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động Nhân dân và tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì; phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã trong quá trình xây dựng, triển khai thực hiện; Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm tham gia ý kiến, phối hợp và tạo điều kiện để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

4. Đối với các chương trình, kế hoạch, cuộc vận động, phong trào do Ủy ban nhân dân xã chủ trì có liên quan đến công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân, Ủy

ban nhân dân xã chủ động phối hợp, trao đổi và mời đại diện Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tham gia theo nội dung, phạm vi và yêu cầu của từng hoạt động.

5. Khi Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã đề nghị, Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã cử đại diện tham gia các hoạt động do Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã chủ trì; phối hợp trao đổi, cung cấp thông tin và tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện các nhiệm vụ chung theo quy định của pháp luật.

6. Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã thường xuyên trao đổi thông tin, phối hợp nắm tình hình Nhân dân; kịp thời tổng hợp, phản ánh ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân để xem xét, giải quyết hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

7. Hằng năm, Thường trực HĐND và lãnh đạo UBND xã phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tham gia các hoạt động nhân Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư và Kỷ niệm Ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (18/11).

Điều 15. Phối hợp công tác bầu cử

1. Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã phối hợp thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan và quy định của pháp luật; bảo đảm cuộc bầu cử được tổ chức dân chủ, khách quan, đúng pháp luật, an toàn và tiết kiệm.

2. Trong quá trình tổ chức bầu cử, các cơ quan có trách nhiệm phối hợp trao đổi thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bầu cử; tạo điều kiện để Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã thực hiện nhiệm vụ hiệp thương, tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri với người ứng cử, giám sát công tác bầu cử và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã phối hợp trong việc tiếp nhận, xử lý, chuyển đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến công tác bầu cử theo đúng thẩm quyền; kịp thời trao đổi thông tin, phối hợp giải quyết hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Phối hợp tham gia ý kiến xây dựng Luật, các văn bản quy phạm pháp luật

1. Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổ chức việc lấy ý kiến, góp ý, phản biện đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; bảo đảm phát huy quyền làm chủ của Nhân dân và sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật.

2. Ủy ban nhân dân và Thường trực Hội đồng nhân dân xã có trách nhiệm phối hợp, tạo điều kiện để Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã thực hiện quyền góp ý, phản biện xã hội đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật; cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu cần thiết để phục vụ việc nghiên cứu, góp ý và phản biện.

3. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã chủ trì hoặc phối hợp tổ chức lấy ý kiến của Nhân dân, các tổ chức thành viên và các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của dự thảo văn bản quy phạm pháp luật khi được đề nghị hoặc theo quy định của pháp luật; tổng hợp, phản ánh đầy đủ các ý kiến, kiến nghị gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét, tiếp thu.

Điều 17. Chế độ họp, giao ban, thông tin, báo cáo

1. Chế độ họp, giao ban, hội nghị

a) Đối với các Hội nghị giao ban, phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân xã:

Lãnh đạo Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã được mời tham dự của các Hội nghị giao ban của Thường trực Hội đồng nhân dân xã; đại diện các phòng chuyên môn thuộc UBND xã, các tổ chức thành viên của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã được mời tham dự phiên họp khi bàn về vấn đề có liên quan. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân, phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã chuẩn bị các báo cáo, kế hoạch thuộc nội dung, chương trình phiên họp theo sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân xã hoặc theo nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định, đồng thời có trách nhiệm báo cáo, giải trình theo yêu cầu của Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

b) Đối với các phiên họp thường kỳ hằng tháng, các hội nghị, hội thảo chuyên đề của Ủy ban nhân dân xã bàn về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm:

Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và đại diện các Ban Hội đồng nhân dân xã được mời tham dự phiên họp của Ủy ban nhân dân xã đối với các nội dung liên quan; mời dự các cuộc họp sơ kết, tổng kết, triển khai, đánh giá tình hình, kết quả hoạt động thực hiện nhiệm vụ hoặc các hoạt động khác của cơ quan.

c) Đối với cuộc họp định kỳ 6 tháng, 01 năm của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã được mời tham dự và được Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam xã gửi kết luận cuộc họp hoặc văn bản đề nghị về những vấn đề cần phối hợp giữa các cơ quan.

2. Chế độ thông tin, báo cáo

a) Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã định kỳ hàng tháng, quý thường xuyên trao đổi thông tin về tình hình hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân, việc thực hiện nhiệm vụ đại biểu, ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân; phối hợp xem xét, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

b) Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm cung cấp các văn bản thuộc phạm vi được chia sẻ trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành hoặc các nền tảng số dùng chung của cơ quan nhà nước đến Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã để phục vụ công tác phối hợp, giám sát theo quy định của pháp luật.

c) Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã có trách nhiệm tổng hợp, phản ánh đầy đủ, kịp thời ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân; trao đổi, cung cấp thông tin cho Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã về những vấn đề Nhân dân quan tâm để phục vụ hoạt động giám sát, xem xét, giải quyết hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

d) Việc cung cấp, chia sẻ, cập nhật, quản lý thông tin, tài liệu phục vụ hoạt động của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, UBND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã được thực hiện theo quy định tại Điều 18 của Quy chế này.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 18. Trách nhiệm của Văn phòng HĐND và UBND trong đảm bảo công tác phối hợp

1. Văn phòng HĐND và UBND xã là đầu mối tham mưu, giúp Thường trực HĐND, UBND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tổ chức thực hiện Quy chế này; có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, tham mưu xử lý các nội dung phối hợp giữa các cơ quan, bảo đảm việc phối hợp được thực hiện kịp thời, đúng thẩm quyền, đúng trình tự và hiệu quả.

2. Tham mưu chuẩn bị các điều kiện phục vụ hoạt động phối hợp giữa Thường trực HĐND, UBND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, gồm:

a) Xây dựng, điều chỉnh và thông báo lịch công tác, lịch họp, lịch giám sát, khảo sát, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và các hoạt động phối hợp khác theo chỉ đạo của cơ quan chủ trì;

b) Chuẩn bị chương trình, tài liệu, điều kiện phục vụ các kỳ họp HĐND, phiên họp Thường trực HĐND, hội nghị liên tịch, phiên giải trình, các cuộc giám sát, khảo sát và các cuộc họp phối hợp khác;

c) Tham mưu ban hành thông báo kết luận, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau các cuộc họp, phiên làm việc và báo cáo cơ quan chủ trì về kết quả thực hiện.

3. Là đầu mối tiếp nhận, quản lý, cung cấp, chia sẻ và cập nhật thông tin, tài liệu phục vụ hoạt động của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, UBND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã; bảo đảm việc cung cấp thông tin được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng thẩm quyền và theo quy định của pháp luật. Các thông tin, tài liệu được cung cấp, chia sẻ bao gồm:

a) Văn bản của Trung ương, của tỉnh, của cấp có thẩm quyền và của cấp ủy cùng cấp có liên quan trực tiếp đến tổ chức và hoạt động của HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các Ban của HĐND và đại biểu HĐND.

b) Chương trình công tác năm, quý, tháng; lịch công tác tuần; kế hoạch, quyết định, chỉ thị, thông báo kết luận và các văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND xã có liên quan đến việc thực hiện nghị quyết của HĐND hoặc thuộc nội dung HĐND giám sát.

c) Báo cáo định kỳ, báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất của UBND và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND liên quan đến tình hình phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, ngân sách, đầu tư công, cải cách hành chính và các lĩnh vực thuộc nhiệm vụ giám sát của HĐND.

d) Hồ sơ, tài liệu phục vụ kỳ họp HĐND, hoạt động giám sát, khảo sát, chất vấn, giải trình, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và các hoạt động khác của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

đ) Báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị cử tri; kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; kết quả thực hiện nghị quyết của HĐND; kết quả thực hiện các kết luận, kiến nghị sau giám sát, chất vấn, giải trình và các nội dung khác theo yêu cầu của Thường trực HĐND.

e) Kết quả giám sát, phản biện xã hội, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri, Nhân dân do Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã chuyển đến và các thông tin khác phục vụ hoạt động phối hợp.

g) Theo dõi, cập nhật và chuyển đến Thường trực HĐND, các Ban của HĐND các văn bản chỉ đạo, điều hành, kết luận, chương trình, kế hoạch, báo cáo và các tài liệu khác của UBND xã hoặc của cơ quan cấp trên có nội dung liên quan đến việc thực hiện nghị quyết HĐND, các lĩnh vực thuộc chương trình giám sát hoặc theo yêu cầu của Thường trực HĐND.

4. Văn phòng HĐND và UBND xã có trách nhiệm chủ động cập nhật, chia sẻ thông tin trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành hoặc các phương thức phù hợp khác; trường hợp thông tin, tài liệu chưa được cập nhật trên hệ thống thì thực hiện cung cấp theo yêu cầu của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, UBND hoặc Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã theo quy định của pháp luật.

5. Chủ trì tham mưu xây dựng báo cáo sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quy chế; tổng hợp khó khăn, vướng mắc, kiến nghị sửa đổi, bổ sung Quy chế; định kỳ hoặc khi có yêu cầu báo cáo Thường trực HĐND, UBND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã xem xét, chỉ đạo.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thường trực HĐND, UBND hoặc Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã giao theo quy định của pháp luật.

Điều 19. Tổ chức thực hiện quy chế

1. Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã căn cứ chức năng nhiệm vụ có trách nhiệm tổ chức triển khai và hướng dẫn các Ban Hội đồng nhân dân, bộ phận chuyên môn thuộc

Ủy ban nhân dân xã và tổ chức thành viên của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã thực hiện quy chế này.

2. Tháng 12 hằng năm, Thường trực Hội đồng nhân dân xã chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổ chức hội nghị liên tịch để đánh giá kết quả phối hợp công tác trong năm; trường hợp cần thiết thì tổ chức hội nghị bất thường. Thời gian, chương trình, nội dung hội nghị do Thường trực Hội đồng nhân dân xã chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã thống nhất chuẩn bị.

Điều 20. Điều khoản thi hành

Quy chế này được Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân; Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã xây dựng, thống nhất ban hành và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nếu có phát sinh trong quá trình thực hiện, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế./.

**TM. TT HĐND XÃ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Trung Tâm

**TM. UBND XÃ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Tuấn

**TM. BAN THƯỜNG
TRỰC UBMTTQVN XÃ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Kim

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, Các PCT UBND xã;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan;
- Lãnh đạo Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Ban công tác mặt trận thôn;
- Lưu: VT, HĐND, UBND, UBMTTQ.

